

# HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PHỔ THÔNG VÀ CÁC NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI

PHẠM ĐĂNG KHOA (\*)

## TÓM TẮT

*Giáo dục phổ thông là cấp học mang tính nền tảng của cả hệ thống giáo dục quốc gia. Đối với yêu cầu “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục”, trọng tâm đột phá đầu tiên là phải đổi mới cấp học phổ thông. Quan điểm giáo dục toàn diện trong nhà trường phổ thông là phải đảm bảo năm nội dung giáo dục: giáo dục đạo đức; giáo dục văn hóa; giáo dục thể chất; giáo dục lao động kỹ thuật tổng hợp; giáo dục thẩm mỹ. Tuy nhiên, các mặt giáo dục này đã không được thực hiện như đúng yêu cầu. Bài viết đề cập một vài nét về thực trạng, lý giải nguyên nhân và đề xuất một số biện pháp giúp người hiệu trưởng trường phổ thông thực hiện tốt năm nội dung giáo dục trước yêu cầu đổi mới.*

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục phổ thông có một vị trí hết sức quan trọng, là cấp học mang tính nền tảng của cả hệ thống giáo dục quốc dân. Chất lượng của giáo dục phổ thông ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng giáo dục dạy nghề và đại học, là nguồn gốc góp phần quyết định chất lượng nguồn lực lao động và phát triển nhân cách cho các thế hệ chủ nhân của đất nước. Vì thế, trước yêu cầu “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục”, trọng tâm đột phá đầu tiên là phải chăm lo đổi mới cấp học phổ thông. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục chính là hướng các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường thực hiện tốt mục tiêu: “*Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm*

*năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012).

Quan điểm giáo dục toàn diện là phải đảm bảo năm nội dung giáo dục: giáo dục đạo đức; giáo dục văn hóa; giáo dục thể chất; giáo dục lao động kỹ thuật tổng hợp; giáo dục thẩm mỹ... Năm nội dung giáo dục này có mối quan hệ mật thiết với nhau, bổ trợ cho nhau cho nên cần phải được tiến hành thực hiện một cách hài hòa, hợp lý, coi trọng như nhau, không xem nhẹ nội dung nào. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, các mặt giáo dục này đã không được thực hiện như đúng yêu cầu. Bài viết xin được nêu lên một vài nét về thực trạng, lý giải nguyên nhân và đề xuất một số biện pháp giúp người hiệu trưởng trường phổ thông thực hiện tốt năm nội dung giáo dục trước yêu cầu đổi mới.

## 2. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM NỘI DUNG GIÁO DỤC

Trong những năm qua, các cấp quản lý giáo dục đã liên tục đưa ra các giải pháp đổi mới về phát triển giáo dục phổ thông và đã đạt được những thành tựu to lớn: “*Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đào tạo được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại hóa. Số lượng học sinh, sinh viên tăng nhanh... Chất lượng giáo dục đào tạo có tiến bộ. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, với cơ cấu ngày càng hợp lý*”. “*Tuy nhiên, chất lượng hiệu*

(\*) Thạc sĩ. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

*quả giáo dục và đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc. Phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu, thiếu thực chất”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013).

Một trong các nguyên nhân của những tồn tại, yếu kém nêu trên là do chúng ta chưa coi trọng và tổ chức thực hiện một cách hợp lý các nội dung giáo dục trong nhà trường.

Trước tiên là công tác giáo dục, chính trị, tư tưởng và đạo đức lối sống. Không phải ngẫu nhiên mà nội dung giáo dục này được đưa lên hàng đầu. Đạo đức, tư tưởng vốn là cái gốc của con người. Hồ Chủ tịch lúc sinh thời thường căn dặn: *“Có tài phải có đức. Có tài mà không có đức tham ô hủ hóa, có hại cho nước nhà”* (Dẫn theo Vũ Đình Cự, 1996, tr. 19). Trong giáo dục phổ thông “dạy chữ” cũng chỉ là phương tiện để đạt được mục đích “dạy người”. Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay, việc giáo dục đạo đức, chính trị tư tưởng phần lớn chỉ được thông qua môn giáo dục công dân với thời lượng rất ít (1 tiết/tuần) với nội dung còn khô khan, gò bó, chưa giáo dục đầy đủ về truyền thống văn hóa và đạo đức dân tộc... Việc tích hợp trong các môn học khác cũng chỉ được thực hiện mang tính chiếu lệ. Các hoạt động giáo dục như: chào cờ đầu tuần, ngoại khóa, văn hóa văn nghệ, hoạt động đoàn đội... có thực hiện cũng còn nặng về hình thức, thiếu lời cuốn và do đó ít có tác dụng giáo dục thanh thiếu nhi. Mặt khác, việc đánh giá chất lượng nội dung giáo dục này rất khó thực hiện vì nó thiên về định tính nên các cấp quản lý cũng khó đưa ra được những tiêu chí cụ thể. Trong khi đó, sự xuống cấp của đạo đức xã hội, chạy theo lối sống thực dụng do ảnh hưởng của mặt trái kinh tế thị trường, đã tác động không nhỏ tới bản thân các em và ngay

cả các thầy cô giáo. Chính vì thế, những hiện tượng học sinh vi phạm về đạo đức, phai nhạt lý tưởng không còn là đơn lẻ, cá biệt là điều dễ hiểu.

Giáo dục trí dục là mặt trọng tâm, là công việc nặng nề nhất, chiếm nhiều thời gian công sức nhất của hiệu trưởng. Nói đến hoạt động giáo dục của nhà trường đôi khi người ta chỉ nghĩ tới hoạt động này. Việc thi cử nặng nề, bệnh thành tích, chạy theo chỉ tiêu chất lượng, đã tạo sức ép lên người hiệu trưởng. Nội dung chương trình với 13, 14 môn học và hoạt động, giữa các môn thiếu tính liên kết, kiến thức nặng nề, hàn lâm, thiên về nhồi nhét, áp đặt, học thuộc, nhớ nhiều, thiếu kích thích sự tìm tòi sáng tạo... không những là nỗi lo của hiệu trưởng mà còn là nỗi sợ hãi của cả giáo viên lẫn học sinh. Công việc chính của hiệu trưởng là tổ chức, điều hành công tác dạy và học chính khóa, dạy phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém... Mối bận tâm lo lắng nhất là tỷ lệ học sinh lên lớp, học sinh khá giỏi, học sinh đậu tốt nghiệp, đậu đại học sao cho cao nhất, để sánh bằng hoặc hơn các trường bạn. Chính áp lực “dạy chữ” quá nặng nề khiến cho hiệu trưởng xao lãng mục đích “dạy người”. Tức là chỉ coi trọng nội dung trí dục mà xem nhẹ bốn nội dung giáo dục còn lại. Việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng “thầy chỉ đạo, trò tích cực chủ động” được phát động ở các trường phổ thông đều có thực hiện nhưng chỉ thực hiện một cách hình thức, đối phó, dạy để dự giờ khi được kiểm tra, đánh giá. Công bằng mà nói, với nội dung chương trình quá tải như vậy thì cả thầy và trò đều khó thể thực hiện đổi mới phương pháp một cách thực chất và hiệu quả được. Tỷ lệ học sinh đăng ký thi tốt nghiệp môn Lịch sử rất ít là bằng chứng sinh động chứng tỏ nội dung chương trình và cách dạy còn khô cứng, nặng về nhồi nhét, đánh đổ trí nhớ học sinh đã khiến môn học lý

thú này trở thành môn mà các em không ham thích.

Ở một khía cạnh khác, chương trình còn nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành ứng dụng, xa rời thực tiễn khiến các em rất ngỡ ngàng khi bước vào cuộc sống. Với áp lực học để thi, các em học sinh ngoài việc học chính khóa, phụ đạo, còn phải miệt mài chạy “sô” theo những lớp dạy thêm, luyện thi... dày đặc, nên không còn quỹ thời gian và tâm trí nào để quan tâm tới các vấn đề xã hội. Việc giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động ngoài giờ lên lớp, với những giáo viên không được đào tạo bài bản, thiếu nội dung chương trình cụ thể, thiếu sự quan tâm thích đáng của hiệu trưởng đã không được thực hiện một cách nghiêm túc và do đó khó có thể lấp được lỗ hổng nhân cách của các em. Thực tế nêu trên đòi hỏi việc đổi mới nội dung chương trình, đổi mới hình thức và phương pháp dạy học là một yêu cầu bức thiết.

Về giáo dục thẩm mỹ: ngay từ nhận thức về giáo dục thẩm mỹ trong nhà trường phổ thông cũng còn rất đơn giản, giáo dục thẩm mỹ chỉ được giảng dạy đơn thuần qua bộ môn nhạc, họa ở tiểu học, trung học cơ sở chứ chưa được lồng ghép, phối hợp chặt chẽ thông qua tất cả các hoạt động, các môn học trong nhà trường, để xây dựng cái đẹp trong tâm hồn tuổi trẻ. Đó là cái đẹp trong học tập và lao động, cái đẹp trong quan hệ ứng xử, cái đẹp của môi trường thiên nhiên, cái đẹp của nghệ thuật... Biết phát hiện và rung động trước cái đẹp là cơ sở sâu xa, cần thiết của tinh thần nhân đạo, lòng bác ái, tính vị tha của con người. Giáo dục thẩm mỹ làm cho tâm hồn trẻ thêm tinh tế, phong phú, giàu lòng yêu thương, cái mà thế hệ trẻ ngày nay đang thiếu hụt nhất. Đó cũng chính là hệ quả tất yếu của nội dung giáo dục ít được quan tâm này.

Việc giáo dục kỹ thuật tổng hợp chưa được quan tâm một cách đúng mức. Kỹ thuật tổng hợp được dạy ở nhà trường phổ thông là những kiến thức khoa học cơ sở của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, nó được biên soạn, dẫn giải để thúc đẩy học sinh vào đời, thành người lao động mới, nó cần cho tất cả mọi người sống văn minh và hạnh phúc. Do vậy giáo dục kỹ thuật tổng hợp trong nhà trường phổ thông phải bảo đảm là kiến thức cơ bản, hiện đại và phù hợp với thực tiễn phát triển của Việt Nam. Giáo dục kỹ thuật tổng hợp trong nhà trường phổ thông là xu thế chung của tất cả các trường phổ thông trên thế giới, với nước ta giáo dục kỹ thuật tổng hợp trong nhà trường phổ thông là hết sức cần thiết và quan trọng. Tuy nhiên, việc tổ chức lao động cho học sinh hiện nay chỉ là dọn vệ sinh, có trường còn cho học sinh góp tiền mượn người làm thay. Việc dạy nghề phổ thông chủ yếu là để các em được cộng thêm điểm khi xét tốt nghiệp. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp hầu như khoán trắng cho các kỳ “Tư vấn mùa thi” của các trường đại học.

Cũng vì dồn hết thời gian và công sức cho “Trí dục” nên mặt giáo dục thể chất cũng không được coi trọng như yêu cầu vốn có. Yêu cầu về xây dựng lối sống vệ sinh lành mạnh, thói quen tập thể dục, chơi thể thao chưa được quan tâm thích đáng. Có trường còn tổ chức dạy dồn cho học sinh vào tháng đầu năm học để thời gian còn lại tập trung vào các môn thi tốt nghiệp. Các thầy dạy thể dục chỉ tập trung vào việc luyện “gà nòi” để đi thi trong các đại hội điền kinh, hội khỏe Phù Đổng.

Nêu lên thực trạng những bất cập của năm nội dung giáo dục trên đây không phải để chê bai, phủ nhận những thành tích to lớn của giáo dục phổ thông mà chỉ là nhìn thẳng vào những mặt còn hạn chế, yếu kém, tìm hiểu nguyên nhân từ đó thử đề xuất một số

biện pháp trên tinh thần xây dựng giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu đổi mới.

### 3. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đã chỉ ra mục tiêu giáo dục cụ thể là: *“Đối với giáo dục phổ thông, tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời”*. Thực hiện mục tiêu ấy, chính là phải thực hiện thật tốt năm nội dung giáo dục.

Trong các nhà trường phổ thông, giải pháp đổi mới quản lý giáo dục luôn được coi là khâu đột phá then chốt để đổi mới căn bản toàn diện giáo dục. Trước mục tiêu Nghị quyết số 29-NQ/TW đề ra, người hiệu trưởng cần phải đổi mới đầu tiên và thay đổi trước hết là về tư duy nhận thức. Hiệu trưởng phải chính là đầu tàu khởi động cả cỗ máy cùng vận hành, có những bước đột phá để có thể dẫn dắt các đồng nghiệp tổ chức thực hiện thật tốt năm nội dung giáo dục trong nhà trường.

Công việc cần đổi mới trước tiên là đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục để xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh. Môi trường tốt nhất cho việc giáo dục trẻ phải là môi trường thấm nhuần tinh thần dân chủ và lẽ công bằng, môi trường của sự hòa hợp, thân ái, hợp tác, tương trợ và tin cậy lẫn nhau. Để đạt được điều đó, hiệu trưởng cần phải chủ động tích cực, tổ chức chỉ đạo sao cho huy động được sự tham gia của cả tập thể hội đồng sư phạm, sự tham gia của gia đình học sinh và

các tổ chức, đoàn thể trong xã hội vào quá trình sư phạm.

Công tác giáo dục đạo đức, chính trị tư tưởng phải được thực hiện mọi nơi, mọi lúc, thấm nhuần trong tất cả các hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường. Hiệu trưởng phải có kế hoạch chỉ đạo để mỗi thầy cô giáo thực sự là *“Tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”*, lấy việc học tập tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh làm cuộc sinh hoạt chính trị rộng lớn, lâu dài. Lấy tấm gương nhân ái của Người để dẫn dắt toàn bộ đội ngũ thầy giáo phấn đấu noi theo.

Đổi mới hoạt động của đoàn, đội trong trường học. Lựa chọn và động viên những giáo viên có kinh nghiệm tham gia các hoạt động này. Mở rộng các hoạt động, sinh hoạt ngoại khóa trong và ngoài trường học, mở rộng việc giao lưu, kết nghĩa giữa nhà trường và các đơn vị, tổ chức ngoài xã hội... Trong các hoạt động cần quán triệt kết hợp, lồng ghép một cách nhuần nhuyễn, đa dạng, phong phú của năm nội dung giáo dục, để chuẩn bị những tiền đề tốt nhất cho tuổi trẻ bước vào đời.

Khi nội dung chương trình đổi mới, số môn học giảm bớt theo hướng liên môn, tích hợp; việc kiểm tra, đánh giá thay đổi, áp lực thi cử không còn nặng nề, theo đó bệnh thành thích tự nó sẽ giảm dần, thì đây là cơ hội để người hiệu trưởng tập trung chỉ đạo một cách tốt nhất việc đổi mới phương pháp dạy - học. Đổi mới phương pháp dạy - học chỉ có thể được thực hiện một cách hiệu quả khi cả thầy và trò không bị áp lực nặng nề của chương trình quá tải và sự sáng tạo được khuyến khích. Hiệu trưởng phải làm cho điều này trở thành nhu cầu tự thân, như thói quen hàng ngày của chính thầy và trò.

Chúng ta đã có Nghị quyết số 29-NQ/TW soi đường với chủ trương giải pháp: *“Đẩy mạnh phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của các*

*cơ sở giáo dục, đào tạo. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; phát huy vai trò của hội đồng trường. Thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch". Để có thể tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chủ động sáng tạo, hiệu trưởng phải thường xuyên học tập, cập nhật nắm vững kiến thức và rèn luyện các kỹ năng nâng cao trình độ quản lý.*

Ở cấp độ cao hơn, Bộ Giáo dục và Đào tạo nên có một chiến lược bài bản và tạo cơ chế chỉ đạo phù hợp với tinh thần đổi mới của Nghị quyết số 29-NQ/TW. Giảng viên của các trường cán bộ quản lý giáo dục cần được tham dự những khóa tập huấn, những hội nghị về đổi mới của Bộ để cập nhật những vấn đề mới nhất, từ đó mới có thể tổ chức tốt các lớp bồi dưỡng, giúp hiệu trưởng trường phổ thông bổ sung kịp thời những kiến thức mới về quản lý.

Nhà trường của chúng ta là nhà trường xã hội chủ nghĩa, mỗi hiệu trưởng phải luôn nhận thức và hành động sao cho chứng tỏ được tính ưu việt, tiên tiến của nó thông qua việc tổ chức thực hiện hài hòa năm nội dung giáo dục. Anbe Anhxtanh, nhà bác học vĩ đại của thế kỷ XX sống ở chính nước tư bản phát triển nhất, đã viết những dòng tâm huyết: "*Theo tôi, chính sự què quặt của các cá nhân là điều xấu nhất trong các tai họa của chủ nghĩa tư bản... Tôi tin chắc chỉ có một cách loại bỏ những tai họa nghiêm trọng*

*ấy là thiết lập một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa kèm theo một hệ thống giáo dục nhằm vào những mục tiêu xã hội"* (Vũ Đình Cự, 1996, tr. 19).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XI*.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.
3. Vũ Đình Cự (1996), *Hệ thống công nghệ mới và xu thế thời đại*, Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng Trung ương tại Thành phố Hồ Chí Minh ấn hành.

## ABSTRACT

*General education is the fundamental academic level of the national education system. At the request of "comprehensive and fundamental innovation of education", first breakthrough is to improve general education level. Comprehensive education viewpoint in the general schools to ensure educational contents: moral education; cultural education; physical education; general technical education; aesthetic education. However, these educational aspects are not done as required. The article has shown some current situations, explained the causes and proposes a number of measures to help general school principals make good educational contents before innovation requirements.*